

**Nguyễn Trung Tây**  
**MẸ, MẸ TÔI**



**Lời Ngỏ:** Vu Lan báo hiếu Rằm tháng Bảy Âm lịch năm nay là ngày 2/9. Trước khi gặp gỡ Tam giáo và rồi Kitô giáo, người Việt Nam đã có Việt giáo chia ra hai ngành, đạo thờ Trời và đạo Ông Bà. Là người Việt, đạo hiếu là căn bản tạo ra căn tính Việt. Lễ Vu Lan do đó là dịp để người Việt tỏ lòng thành kính tới tổ tiên, ông bà, cha mẹ. Lễ Vu Lan cũng bắt nguồn từ sự tích Bồ Tát Mục Kiền Liên vô địa ngục cứu Mẹ thoát kiếp nạ quý. Mẹ do đó trong ngày Lễ Vu Lan trở thành tâm điểm. Ai còn Mẹ, sẽ nhận được một đóa hoa hồng đỏ; ai không còn Mẹ, sẽ nhận được hoa hồng trắng. Tác giả NTT vào ngày lễ Vu Lan 2020 vẫn được gài trên áo tu sĩ Ngôi Lời hoa hồng, bởi Mẹ vẫn còn đó, là một điểm tựa, một nơi cho con cháu hướng về. **Chúc mừng** Đại lễ VU LAN 2020.

Có cả ngàn điều tôi muốn nói về mẹ, mẹ tôi.

Năm 1989 tôi nhận được tin giống như từ trời rơi xuống. Nguyên ngày hôm đó tôi sững lặng lặng bay bổng, bởi cứ tưởng rằng đã bị mờ côi cả đời, thế mà giờ này cầm được tờ điện tín báo tin mẹ tới trại tỵ nạn Thái Lan. Tôi ngồi trong lớp điện trường San Jose State University, bài toán con chip mạch điện rối tung, thông thường dư thừa khả năng nhức nhối nổ tung mảng đầu; nhưng ngày hôm đó hồn ơi sao vẫn cứ xôn xao rạo rục. Sững quá, tan lớp tôi hăm hở đi đánh điện tín về Việt Nam báo tin... Mừng quá, tôi phóng xe Z260 húc một cái rầm vào chiếc xe hơi bên tay trái ngay tại ngã tư đường Reed và số 4 của downtown San Jose. Cái đầu xe thể thao họ nhà Z sáu máy nát bấy như tương! Nhưng cũng chả sao, tôi ngồi trên xe tow mà mặt mày vẫn cứ tươi roi rói như con trai mới lấy được vợ. Ông tài xế xe tow gốc Ý ngó tôi đăm đăm, dám ông ấy nghĩ thằng Mít này khủng bạo, xe đụng nát bấy như cái bánh bèo Pizza gặp nước mưa mà mặt mày cứ hớn hở như thế kia; nhưng tôi nhanh miệng nói liền,

— Mẹ tôi mới tới trại tỵ nạn Thái Lan.

Có mấy chữ ngắn ngủi đơn giản, vậy mà thiên hạ từ cổ chí kim ai ai cũng hiểu.

Năm 1990 mẹ tới Mỹ. Tôi mặc bộ quần áo đẹp nhất ra phi trường San Francisco đón mẹ, ơi ngày hội lớn!

Bởi mẹ là tâm điểm là lực từ trường nam châm, căn nhà vắng hoe từ bao nhiêu năm nay bỗng dựng trở thành chợ phiên họp hằng giờ, từ sáng tới chiều cho tới nửa đêm. Tháng Sáu nước Mỹ không phải là ngày Lễ Tạ Ơn hay mùa Noel lễ nghỉ, nhưng anh chị em chúng tôi từ nhiều phương trời vẫn nhanh nhanh tấp nập bay về San Jose quây quần xum họp để tạ ơn, để ăn mừng, bởi vì có mẹ. Tương tự như những con sông hạn hán khô ran nứt nẻ từ khi vắng những hạt mưa từ mẫu, anh chị em tôi hớn hờ nhanh nhanh mở ra nhận vào trong lòng những hạt nước mới đổ đầy, ngập tràn lên lán hai bên bờ. Nước thượng nguồn dâng lên xoay xoay tròn hớn hờ tung tăng đổ về hạ nguồn. Những nhánh sông con vượn mình cuồn cuộn kéo tới, chúng tôi gặp lại nhau trên khuôn mặt mẹ tươi vui, nơi vầng khăn nhung vấn đầu, và đôi môi ăn trầu đỏ thắm.

Tưởng là vĩnh viễn trường tồn. Nhưng không. Được hơn hai tuần. Đời sống cơm áo Bắc Mỹ dư thừa sức hút, đẩy về lại những vùng đất riêng tư cá nhân. Hội chợ phiên tan, mẹ ở lại địa danh Thung lũng Hoa Vàng San Jose với hai đứa cháu và tôi. Thấy mẹ buồn quạnh hiu với căn nhà trống vắng bóng dáng con cái, tôi đi thuê phim chương Hồng Kông để mẹ coi. Phim đầu tiên Thần Điêu Đại Hiệp có cô Long vẻ đẹp mê hồn. Mẹ thích ngay, ngồi coi liên tục. Rồi Anh Hùng Xạ Điêu với Ôn Mỹ Linh, mẹ khen lí lắc thông minh. Nối tiếp là Máu Nhuộm Bãi Thượng Hải mẹ bảo súng bắn đoàng đoàng, người chết như rạ, cứ như thế chả mấy chốc mà thiên hạ hết cả người. Một khoảng thời gian dài mẹ tươi lên... Cứ thế, hết phim xã hội lại tới phim kiếm hiệp. Hay, dở, ngắn, dài, tôi thuê tuốt luốt, mang lên vai bê về nhà để mẹ coi.

Thời gian buông nhịp lúc lắc đong đưa, mẹ quen dần với đời sống vùng thung lũng. Mẹ thôi, không loay hoay trong bốn bức tường, nhưng bước ra ngoài cửa, rồi đi hẳn ra đường. Gặp Mẹ gặp Mỹ mẹ chào, “Hêlô”. Mẹ còn kể,

— Sáng nay mẹ gặp ông manager ở đầu ngõ. Ông ấy chào, “How are you”?

Tôi miệng cười tí ti,

— Rồi mẹ nói gì với ông ấy?

Mẹ giọng tỉnh bơ,

— Thì mẹ cũng nói, “Fine, thank you”.

Giờ ạ! Tiếng Anh giọng Mỹ mẹ học nhanh không ngờ.

Có lúc tôi thấy mẹ hay đi bộ, mắt cúi nhìn hai bên vệ đường như đang tìm kiếm. Tôi thắc mắc hỏi, mẹ nói,

— Đi nhặt lon chứ còn làm gì...

Hóa ra cộng đồng Việt Nam kêu gọi nhặt lon bán được năm xu một cái cho hội từ thiện. Mẹ đi ngoài đường vừa nhặt lon cho phúc lợi xã hội, vừa cầu nguyện cho con cháu hạnh phúc, vừa tập thể dục cho khỏe người. Mà mẹ khỏe thật. Mùa đông tháng Một đóng băng trên mặt đường, tuyết phủ trắng xóa rặng núi Hamilton vùng thung lũng, mẹ đầu vấn khăn nhung, chít khăn mỏ

qua, đội nón lá, khoác áo dày cộm tỉnh bơ đi bộ băng băng ngoài đường. Tôi lo lắng,

— Chớ bộ mẹ không thấy lạnh hay sao?

Mẹ chép miệng,

— Thì cũng rét cỡ như cái rét ở làng mình, cái năm Thành Thái cá tôm sông Cái chết nổi lênh bênh vậ thôi.

Mùa xuân về, mẹ nhìn cây cối hồi sinh hai bên đường, miệng khen,

— Nhìn cứ như ngoài Bắc, lộc non bám chi chít trên cành.

Mùa thu gió lạnh tô vàng rực rỡ hàng cây bên khung cửa, tôi lên phố Việt, mua trà cau biếu mẹ. Mẹ ngồi ăn trà, trời tháng Mười Một lạnh, tai tái buồn mà mặt mẹ ấm, hồng hồng vui, tựa như trời hè tháng Sáu.

Nhưng cũng có lần, ngày hôm đó thứ Sáu cuối tuần mùa đông, tôi đã dọn ra hơn một năm. Từ cư xá đại học tôi ghé về nhà cũ. Mở cửa ra, tôi thấy căn phòng khách lạnh ngắt, tối om, nhưng mẹ đang ngồi yên lặng lơ lửng một mình, đằng sau là lưng mẹ không dựa vào ghế sa lông, trước mặt là màn ảnh tin tức đài CNN hình ảnh chớp sáng trở thành ngọn đèn mờ tỏ duy nhất soi sáng căn phòng. Tôi tưởng mẹ say mê ngồi coi tin tức nên quên không bật sưởi bật đèn, nhưng hóa ra không phải. Mẹ ngồi đó im lìm. Tôi bước vô nhà mà mẹ không hay. Mẹ ngồi cô độc, đầu vấn khăn nhưng, áo len mặc dày tô thêm đậm nét bơ vơ quá.

— Mẹ ơi, nhà không có ai sao mẹ?

— Thì đấy, có ai đâu!

Trời mùa đông buồn thiu mà giọng mẹ nghe sung sướng nước mắt. Tôi ngồi xuống cạnh mẹ, ngồi thật sát thật gần. Mẹ ơi sao buồn! Lặn lộn ngàn dặm vượt biên qua Thái Lan. Giờ này đêm tối Hoa Kỳ cuối tuần rét buốt, mẹ cô đơn ngồi đó một mình. Hàng xóm chung quanh vừa Mỹ vừa Mẽ, không ai Việt Nam. Tôi giơ tay ôm ngang bờ vai gầy nhỏ xíu của mẹ. Tôi bồi hồi nghe hồn nặng nề tựa đá ngàn cân. Tôi thì thầm nhỏ nhỏ,

— Sống bên Mỹ, mẹ có buồn không?

Mẹ tự nhiên giọng lại khô ran bình thường,

— Ơ hay, buồn thì buồn, nhưng con cái ở bên đây, không sống bên Mỹ thì còn ở đâu...

Mẹ ngần ngừ kết luận,

— Miễn sao...tụi con anh chị em thương yêu đùm bọc lẫn nhau là mẹ vui...

Thấy mẹ vui, tôi cũng rộn ràng vui theo. Biết mẹ thích coi phim bắn súng đoàng đoàng, tôi bật

đài cao bồi viễn tây, hai mẹ con cùng ngồi coi. Ừ, đêm hôm đó, buổi tối cuối tuần lạnh rét cảm cảm vùng thung lũng, tôi nhận được bao nhiêu ấm áp tỏa ra từ vị ngọt ngào,

*Mẹ già như chuối ba hương,  
Như xôi nếp một, như đường mía lau.*

Mà mẹ lúc nào chẳng ngọt ngào, cho nên bữa hôm đó, năm 82, chỉ còn mấy ngày nữa thôi, tôi bỏ đi vượt biên. Đi ngang qua tiệm phở, mẹ bảo hai mẹ con mình bước vào. Tôi trợn tròn mắt ngạc nhiên, bởi mẹ cả đời ghét thịt bò, nói mùi gây gây. Thế mà giờ này tự nhiên đòi vào tiệm phở. Giờ ạ, tôi hai mươi tuổi, nhưng còn ngớ ngẩn như gà tồ, hỏi lại mẹ ơi bước vào tiệm phở để làm gì. Ngồi xuống bàn phở, mẹ nói con ăn phở thì gọi đi. Tôi lặng người, chết trân nhìn vào thực đơn tiệm phở. Tôi từ nhỏ đã thích ăn phở. Được bố dẫn vô tiệm phở là húp xùm xụp, chớp nhoáng, sạch cạn cả một tô. Giờ này mẹ ngồi đó không ăn gì hết, nhưng nhìn tôi hớn hờ ăn phở. Mẹ cẩn thận liếc nhìn chung quanh nói nhỏ thì thầm ngay bên tai tôi mai này sang tới Mỹ, biết còn có phở hay không mà ăn. Tôi thôi gà tồ, mắt nhìn tô phở bò loang loáng mỡ hăng hăng mùi quế mùi gừng mà biết trong lòng bồi hồi xúc động. Tôi lo sợ chuyến tàu Rạch Sỏi ngày Mười Hai tháng Mười này ghé được vào bến thì...

*Mồ cô cha ăn cơm với cá,  
Mồ cô mẹ liếm lá đầu đường.*

Nếu đặt chân được tới trại tỵ nạn, tôi sẽ mồ cô mẹ, khi đó lang thang xứ người liếm lá đầu đường... Nghĩ tới đó, tôi dừng lại... thôi, không dám nghĩ tiếp, bởi biết mình dễ xúc động; mà con trai, ai lại khóc như thế, nhất là nơi công cộng... Cho nên làm gì mà tôi không cười tươi roi rói trên chiếc xe tow mặc dầu cục cứng Z260 của tôi bị đụng nát bẩy một bên be sườn; dễ hiểu thôi, thì cũng bởi mẹ vừa đặt chân tới Thái Lan, tôi thôi liếm lá đầu đường.

Nhưng tin mẹ tới trại tỵ nạn cũng không ngân vang trọn vẹn. Tin mừng từ Thái Lan tới được mấy tháng, tin dữ từ Việt Nam vùn vụt bay qua, bà ngoại tôi mất trước, ông ngoại tôi theo sau chỉ trong một thời gian ngắn. Cả hai mảnh áo khăn xô đại tang của ông bà ngoại, mẹ sống trong trại tỵ nạn không hay biết để mà khoác vào trả chữ hiếu. Anh chị em tôi quyết định không thông báo cho mẹ biết, đợi mẹ qua Mỹ rồi tính. Thì đó, bây giờ mẹ tới Mỹ rồi, bây giờ tính sao? Ngày vui chưa qua chuyện buồn phải tới. Ngày hôm đó anh chị tôi ngần ngừ báo tin. Mẹ ơi, đại tang, tang bà và rồi tang ông. Lần duy nhất trong đời mẹ như muốn vật ra trên sàn nhà, mẹ sổ tóc rối tung khóc đỏ sừng cả nước mắt. Tại sao không ai báo tin? Tại sao lại dấu mẹ? Tại sao ông bà ngoại chết? Tại sao? Tại sao? Bao nhiêu câu hỏi mẹ khóc lóc tự hỏi. Chung quy mẹ sụt sùi than thở chắc cũng vì con, con bỏ con đi!

Nhìn mẹ vật vã khóc ông bà ngoại, tôi buồn cho đời mẹ và luôn cả đời con. Tôi chỉ chịu một cái đại tang bố mà thôi, nhưng một thời đã rỗng ruột trống hồn. Tôi tháng Năm năm 84, đặt chân xuống phi cảng San Jose. Tháng Năm năm 85 bố tôi nằm xuống ở Sài Gòn. Giây phút xác bố lạnh cóng bắt đầu từ đỉnh mười ngón chân, tôi không có mặt bên giường. Tin dữ từ Việt Nam không bay qua. Cả một thời gian dài anh em tôi không biết mình đã mồ cô bố. Khi tôi quấn được vàng khăn xô trên đầu để tang, mộ bố ở nghĩa trang Bà Quẹo từ lâu thôi màu nâu đất, nhưng xanh đậm màu cỏ! Buổi chiều ngày hôm đó, trên vùng trời Bắc Mỹ, mẹ cũng đại tang, nhưng không phải đơn tang, mà là nhân đôi, tang mẹ tang bố. Hỏi sao mẹ không vật vã khóc than, chỉ trong

một ngày mà mẹ hóa ra gầy còm xanh lét, sợi tóc dài vấn khăn đã bạc giờ này lại càng thêm bạc trắng,

*Ơi hời vận nước nổi trôi!*

*Tang đờn con gái, tang đôi mẹ gồng.*

Dòng thời gian đầy tới, có lần mẹ trở mình đau nặng, chỉ trong vòng hai ngày xe cứu thương chớp sáng đèn đỏ hú còi mang vô Cấp Cứu ba lần. Sau mấy ngày vật lộn với thuốc, với nước biển, với kim chích dây nhợ dài lòng thòng, về lại nhà, mẹ ngồi chải tóc vấn khăn nhưng miệng nói tỉnh bơ,

— Hôm qua mẹ gặp bác Thế...

Tôi ngạc nhiên thắc mắc, mẹ hôm qua nằm ở trong bệnh viện, có đi đâu mà lại gặp bác Thế... Mà bác Thế là ai? Cô em tái mặt kéo tôi sang một chỗ nói nho nhỏ vào tai,

— Bác Thế bán hàng ở chợ Ông Tạ, anh quên rồi sao. Bác Thế chết mấy năm rồi.

Tôi chết lặng người, miệng tự nhiên ú ớ như người trúng gió độc!

*Chết rồi, điềm nào điềm gỡ!*

*Cõi nào cõi tang?*

Anh em tôi xanh mặt nhìn nhau.

*Mỗi đêm mỗi thấp đèn Trời,*

*Cầu cho cha mẹ sống đời với con.*

Màn đêm buông rơi, tôi thả bộ một mình đi ngoài đường vắng, bố chết rồi, giờ này tôi cầu xin Trời cao tuôn đổ phép lạ.

Người thiên niên kỷ thứ ba dè dặt với danh từ phép lạ. Nếu chưa mang ra phân tích, mổ xẻ, đo đạc, tính toán, người ta e dè trước những hiện tượng siêu nhiên. Tôi cũng chẳng khác chi, thông thường không thấy không tin. Thấy rồi lại đặt vấn đề. Loại suy dần dần từng giả thiết để tìm ra được cốt lõi, một đáp số khoa học. Nhưng với mẹ, tôi bỏ qua khoa học, tôi hướng về Trời cao.

Ngày hôm trước mẹ nói gặp người cõi âm. Ngày hôm sau, tôi nấu cháo gà đặc quánh thơm phưng phức tiêu sọ bưng hai tay mời mẹ.

— Mẹ ăn cháo này, con bảo đảm mẹ tỉnh lại liền.

Mẹ liếc nhìn tôi, như muốn mắng yêu, “Con, đến là khéo”.

Mẹ ngồi nhai chậm chạp từng hạt gạo thơm, húp nho nhỏ từng thìa cháo ngọt. Biết mẹ thích chụp hình, tôi dọ dẫm,

— Mẹ ăn cháo gà xong, con chụp mẹ tấm hình thật đẹp phóng thật to treo trong phòng khách.

Mẹ phì cười nghe tôi nịnh. Tôi lấy ra máy hình. Mẹ ăn cháo xong, mặc vào màu áo hồng tươi. Mẹ còn hỏi,

— Mẹ mặc như vậy được chưa?

Tôi khen mẹ,

— Đẹp rồi mẹ!

Mà mẹ đẹp thật. Buổi trưa ngày hôm đó nắng trời yêu mẹ cho nên đổ sáng rực một khoảng sân vườn sau nhà. Tôi chụp mẹ liên tiếp mấy tấm hình chân dung. Mẹ mặt phấn hồng tươi, bởi Trời cao cúi xuống cầm cọ bôi đậm phấn hồng lên khuôn mặt mẹ đang nhìn tới. Mẹ tôi đó, vẫn đang bước đi những bước tháng ngày hóa ra đèn trời soi đường dẫn lối cho con cháu bước vào tương lai.

Và mẹ tỉnh lại, như không hề đau ốm, chưa bao giờ được chở vô nhà thương cấp cứu hai ngày ba lần.

Mấy tháng sau ngày phép lạ xảy ra, tôi bỏ mẹ đi xa, lần này không phải chỉ mấy thành phố như thời đại học cư xá, nhưng nửa trái đất và nửa bán cầu; mẹ sống ở Bắc Mỹ, tôi đi xuống Úc Châu Nam Bán Cầu.

*Đường đi xa ngàn dặm,  
Lối về ngõ chưa thông!*

Tháng Hai năm 2006 nửa đêm về sáng từ phi đạo Los Angeles, Boeing 747 hãng Cathay Pacific nhẹ nhàng cất cánh ôm tôi trong lòng bay vút lên cao. Phi cơ bay lên hướng bắc dọc theo chiều dài tiểu bang Cali. Trời tháng Hai mùa đông bôi đen mịt mù khung cửa. Tôi nhìn bên tay phải bờ biển Cali đèn xanh đèn đỏ sáng rực. Tôi không nhận ra những thành phố sáng ngời tựa thảm kim cương nằm dọc theo bờ biển, nhưng khi thấy đèn sáng rực cầu Golden Gate xa xa, tôi biết bên tay phải là vùng Bay Area, nơi đó thung lũng hoa vàng có mẹ. Cái biết đơn giản tầm thường khiến cho nước mắt con trai lưng tròn. Tôi nhớ lại cơn bệnh thập tử nhất sinh vừa qua của mẹ, nhớ tới tô cháo gà thơm mùi tiêu nấu biếu mẹ, nhớ lại những tấm hình màu áo phấn hồng chụp tặng mẹ. Tôi nghĩ tới con số ba; một, rồi hai, và ba, ba năm nữa mới quay về thăm lại quê hương thứ hai, nơi đó mẹ theo định luật tự nhiên đang dần dần chậm dần từng bước chân. Tôi liếc nhìn lại phía nam vùng vịnh Bắc Cali, nghĩ tới mẹ, lòng xao xuyến... Trong bầu trời đêm đông tối đen dày cộm những tầng mây đêm, chuyến bay Cathay Pacific từ từ nhắc mình chuyển cánh bay hẳn ra Thái Bình Dương nhắm hướng Melbourne Úc Châu lao tới. Vùng vịnh Bắc Cali đèn vàng sáng rực một góc trời cứ thế mờ dần, mờ dần, rồi tắt lịm nơi đường chân trời đen kịt. Tôi ngồi ở ghế, nước mắt đỏ hoe hoe vì nghĩ về mẹ, mẹ tôi.

*Chiều chiều ra đứng ngõ sau,  
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.*

Thời xưa phương tiện truyền thông hạn chế, nhà giàu mới có chim bồ câu đập cánh bay mệt xỉu đưa tới được phong thư. Nhân vật trong câu ca dao chắc nhà nghèo, hèn chi ruột đau quặn thắt tới nỗi đứng đó ngóng trông bóng mẹ, ngóng mãi, trông mãi, chín mùi luôn cả một buổi chiều. Tôi may mắn hơn, bởi sống thời siêu điện thoại. Ở Melbourne, chiều chiều tôi gọi điện thoại viễn liên về nói chuyện với mẹ ào ào. Giời ạ, bên Úc Châu, thẻ điện thoại gọi về Mỹ rẻ không ngờ. Thẻ Gold giá ghi hai chục đô Úc nhưng lại bán đại hạ giá, tôi mua chỉ trả mười sáu đồng, gọi về Mỹ được hơn cả ngàn phút, no connection fee. Cho nên tuy xa mặt nhưng lại không cách lòng, tôi vẫn như ngày còn ở chung nhà với mẹ, tôi gọi mẹ, mẹ ơ như cơm bữa,

— Mẹ đang làm gì thế? Ngồi đếm tiền hả?

— Tiền ở đâu mà đếm...

— Tưởng mẹ có tiền cho con mượn.

— Ơ hay, tiền ở đâu ra mà cho mượn...

— Con tưởng mẹ có tiền già...

— Thì cũng có tí xíu, nhưng tụi nó chia tay mượn hết cả rồi.

Mẹ ngồi nhắm tính, kể rõ từng chi tiết,

— Này nhé, con Hường mượn mẹ 200, thằng Cường hứa tuần tới sẽ trả mẹ 152 đồng vừa mượn tháng trước. Còn thằng Hứa, nó hứa hoài, nhưng có thấy mặt mũi nó đâu. Cả tuần rồi, trốn biệt đâu mất tăm...

Tôi phục mẹ sát đất,

— Giời ạ, con cứ tưởng mẹ mắt “mủi” kèm nhèm, giờ này lẫn lộn giấy 100 ra tờ 1 đồng...

Anh tôi ghé vào nói oang oang,

— Chớ, chớ, đừng có mà lầm. Lẫn gì thì lẫn, tiền bạc thì bà cụ không có lẫn đâu...

Tuần một lần tôi gọi mẹ. Bận lắm nói ngắn, thành thơ nói nhiều. Có một lần đau, tôi dấu không cho mẹ biết. Khi mặt trời Miệt Dưới đã yên tĩnh, anh tôi mới báo tin cho mẹ hay. Nhận được tin tức chiến trường lửa đạn, mẹ bắt em gái tôi gọi qua Úc ngay. Qua đường dây điện thoại viễn liên, mẹ nói mà như đại tướng quân khu bốn sao ra lệnh cho trung úy hai hoa mai vàng vùng đầu hỏa tuyến,

— Đau ốm như vậy mà tại sao không về nhà...

Nghe mẹ phán một câu xanh rờn, tôi phá ra cười. Mẹ ơ làm sao mà về...

Một, rồi hai, và ba.

Ba năm trôi qua, tôi gọi điện thoại viễn liên thông báo,

— Mẹ ơi, ngày mai con về.

Tháng Mười Hai năm 2008, chuyến bay China Airlines mang tôi từ Úc Châu về lại Mỹ. Sau mười mấy tiếng đồng hồ trên không phận Thái Bình Dương, Boeing 747 China Airlines đưa mũi nhắm cầu Golden Gate lao tới. Từ xa xa, hai nhịp đèn cầu mờ mờ, rồi dần dần sáng rực, trở nên điểm nhắm dẫn tôi về lại căn nhà vùng thung lũng San Jose, nơi đó mẹ đang ngồi chờ.

Cửa mở ra, gió lạnh tháng Mười Hai ủa vào, nhưng bên trong vẫn ấm áp bởi mẹ giơ rộng vòng tay ôm chặt, ngày hội trùng dương thứ hai trong đời tha hương của tôi. Lần trước mẹ tới Mỹ, tôi đón mẹ. Lần này tôi về Mỹ, mẹ đón tôi.

Mẹ đó, gần chín mươi rồi, nhưng vẫn khỏe mạnh, tiếng nói oang oang như chuông, rõ từng nét, đậm từng âm.

— Mẹ chì thật!

Mẹ nhìn tôi ngơ ngác không hiểu. Tôi đổi chữ,

— Mẹ khỏe thật!

— Chuyện, con đã nhìn thấy chưa?

Tới phiên tôi ngớ ngẩn gà tồ,

— Thấy gì hả mẹ?

Chị tôi chen vào,

— Cậu đã nhìn thấy cái máy tập thể dục của mẹ chưa?

À, thì ra là thế, anh tôi biết mẹ không còn đi bộ ngoài đường nhiều như thời xưa nữa, ông ấy mua biếu mẹ nguyên một cái máy rung. Chỉ việc ngồi hoặc đứng trên đó, máy rung rung lắc lắc như người đi bộ. Mẹ chỉ cái máy phán ngay,

— Mỗi ngày mẹ tập mười lăm phút.

Tôi phá phách đứng trên máy, bật nút điện để máy lắc rung rung. Mẹ miệng nhai tràu bõm bõm nhìn tôi,

— Đó, con thấy chưa.

Mẹ ơi, con thấy rồi, con thấy mẹ có tuổi, nhưng tạ ơn Trời, mẹ không tiểu đường, không cao máu, không cholesterol. Chắc tại mẹ có gene ông ngoại, chín mươi chín tuổi vẫn còn tinh anh,



lưng thẳng tắp; tối hôm đó ông ngoại lên giường nằm ngủ, ngủ luôn một giấc.

Nghe tôi nhắc tới ông ngoại, mẹ chép miệng,

— Thì năm nay mẹ cũng chòm chèm chín mươi rồi...

Tối Giao Thừa, tôi đại diện anh chị em cháu chắt trong nhà,

— Con chúc mẹ khỏe mạnh, sống mãi, tiếp tục làm đèn soi đường dẫn lối cho anh chị em chúng con noi theo.

Tôi lên phố Việt Nam, vợ vẫn làm sao lại nhìn thấy DVD Thần Điêu Đại Hiệp, Anh Hùng Xạ Điêu, và Cô Gái Đồi Long bộ cũ. Tôi bê hết cả ba tập phim về nhà. Về tới nhà, tôi mở ngay cho mẹ coi,

— Mẹ còn nhớ phim Thần Điêu Đại Hiệp không?

Mẹ nhìn lên màn ảnh TV High Definition của Sony, cô Long năm 1990 lại hiện ra, vẫn với tà áo dài trắng toát ngời cổ mộ.

— Tưởng ai, cô này Cô Long đây mà.

— Con tưởng mẹ quên rồi.

Không, làm sao mà quên được. Mẹ ngồi ngay xuống ghế, mắt dán nhìn lên màn ảnh có Ngôi Cổ Mộ với Cô Long, Dương Hóa, và Lý Mạc Sầu, mẹ nói cả ba người một đời lận đận vì yêu. Năm 1990 mẹ coi Cô Long phim bộ đầu máy VCR. Năm 2009 mẹ vẫn say mê Cô Long đầu máy DVD màn ảnh Plasma HD rõ từng nét. Mẹ vẫn thế vẫn mê phim Hồng Kông. Mẹ ăn trà đào thả thành thơi ngồi coi phim, tôi nằm dài trên ghế nệm say mê coi với mẹ bộ phim thời xa xưa, thế là hạnh phúc lại tràn lan dư thừa.

Mẹ vẫn thế, vẫn là trung tâm, là nam châm mang lại chung một đích điểm tất cả những mảnh đời tha hương của con, cháu, và chắt, của tứ đại đồng đường.

Trời cao đã lấy mất đi bố tôi, nhưng Trời tặng cho tôi một bà mẹ, mẹ vẫn khỏe mạnh, vẫn ngọt ngào, vẫn tinh anh.

Gặp ai, tôi cũng cứ hay nói tưởng như sáo ngữ,

— Mẹ tôi gần chín chục rồi, nhưng tạ ơn Trời, vẫn khỏe mạnh.

Nhưng sâu thẳm trong tim, tôi không sáo ngữ, bởi lời đó vẫn là một câu kinh Tạ Ơn riêng tư ngày Lễ Tạ Ơn tháng Mười Một,

...Tạ ơn cho người mẹ, một đời lận lộn thân cò nơi quãng vắng, kiếm gạo nuôi chồng và nuôi con...

Tháng Hai năm 2009 tối hôm đó, chín giờ đêm, cảng phi trường San Francisco mở rộng mang tôi về lại Úc. Mẹ bật khóc trên bờ vai tôi. Tôi bồi hồi cũng muốn khóc theo, nhưng lại cầm lòng. Mười hai giờ đêm năm phút sáng sớm, chuyến bay China Airlines nhắc bồng mang tôi về lại Úc Châu.

Về tới văn phòng Melbourne, tôi nhắc điện thoại gọi. Đầu giây bên kia tiếng chuông tiếp tục ngân vang, không ai trả lời. Tôi cúp máy gọi lại, bên kia phương trời Bắc Mỹ tiếng mẹ sang sang ngân vang,

— Hêllô...

Tôi lếu láo “nhái” lại âm giọng Bắc Kỳ của người phụ nữ nguyên gốc Sài Thị, Hưng Yên,

— Hê-nô...

Đầu giây bên kia, tiếng mẹ vang vang,

— Xin lỗi, ai đó?

Tôi phá ra cười, cười thật to,

— Mẹ ơi, con đây...

Tôi đứng lên, bước ra khỏi văn phòng. Người quản thủ thư viện ngược lên tròn tròn cặp mắt xanh xanh nhìn tôi,

— Sao mặt mày lại hớn hở như thế?

Tôi ăn nói không đầu không đuôi,

— Vừa mới nói chuyện với mẹ, mẹ tôi.

Cô quản thủ thư viện đầu gật gật, miệng cười tủm tỉm,

— *I see...*

Tôi nhìn khuôn mặt của cô quản thủ thư viện Úc Châu. Tự nhiên tôi nhớ lại khuôn mặt của ông tài xế xe tow Bắc Mỹ năm nào. Lạ lùng ghê, dù chỉ là một vài lời ngắn ngủi nói về mẹ, thế mà thiên hạ bất luận chủng tộc, từ cổ chí kim, ai ai cũng hiểu đại danh từ mẹ.

Thế đấy, từ bao lâu rồi, tôi vẫn có cả ngàn điều muốn viết, viết về mẹ, mẹ tôi, năm nay đã gần chín mươi.

□ **Nguyễn Trung Tây**